

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 29/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Mộng Hùng;
- Bà Bùi Thị Then.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Bùi Thị Thắm, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Hồng Nhiên – Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 21/7/2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn Th, Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Xóm Yên Tân, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 11/12.

Con ông Bùi Văn X và bà Bùi Thị K; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 22/2016/HSST ngày 18/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy đã xử phạt Bùi Văn Th 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2017 cho đến nay, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. (Có mặt).

Người bị hại: Anh Bùi Văn D, sinh năm: 1998.

Trú quán: xóm Hồng, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, Hòa Bình – Vắng có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1988.

Trú quán: Phố Chum, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, Hòa Bình – Vắng mặt không có lý do.

2. Anh Vũ Huy H, sinh năm: 1994.

Trú quán: Khu phố 4, Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình – Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09h30 ngày 06/5/2017 Bùi Văn Th rủ Bùi Văn D đi đến nhà bạn của Th là Bùi Văn Tr tại khu phố 7, thị trấn Hàng Trạm chơi. D điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 075.62 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng của D chở Th ngồi sau đi đến nhà Tr. Đến nơi, D và Th dựng xe mô tô ở sân, sau đó vào nhà Tr ngồi chơi. Khoảng 30 phút sau Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô và điện thoại di động của D dùng mục đích mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Để được D tin tưởng giao xe cho mình Th nói với D “Mày cho tao mượn xe để đi mua thẻ điện thoại”, D không nghi ngờ gì và giao chìa khóa xe mô tô của mình cho Th. Khi cầm được chìa khóa xe thì Th tiếp tục bảo D “cho tao mượn cả cái điện thoại để có gì tao gọi”. D đồng ý đưa cho Th chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C3 màu bạc, đã cũ. Sau khi nhận được tài sản D cho mượn thì Th lấy xe nổ máy và điều khiển xe mô tô 28F1- 07562 đến quán Internet ở khu phố 4, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình. Đến nơi, Th dựng xe mô tô ở bãi đất trống cạnh quán Game, khóa cổ xe lại và đi bộ quay lại nhà Tr. Khi đến nơi gặp D, Th nói dối là “xe bị người ta siết nợ lấy đi mất rồi, mày ở đây đợi tao đi vay tiền chuộc xe về cho”, D tin lời Th nói là thật nên đồng ý và ngồi ở nhà Tr đợi còn Th đi bộ quay lại quán Game ở khu phố 4. Đến nơi Th mở khóa cổ xe dắt chiếc xe của D vào chỗ để xe của quán Game sau đó ngồi chơi game ở quán khoảng 02 tiếng thì ra gặp chủ quán là anh Vũ Huy H để thanh toán tiền, anh H kiểm tra và thông báo phí dịch vụ chơi Game, internet là 30.000 đồng. Do không đủ tiền trả nên Th lấy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C3 của D đưa cho anh H để làm tin và hẹn khi có tiền sẽ đến chuộc lại. Anh H đồng ý và giữ điện thoại Th đưa và cất đi.

Sau khi ra khỏi quán, Th điều khiển xe mô tô BKS 28 F1- 075.62 của D đi đến cửa hàng kinh doanh cầm đồ T H có địa chỉ ở phố Chum, Hương Nhượng, Lạc Sơn, Hòa Bình. Đến nơi, Th gặp chủ quán là chị Bùi Thị H và đưa ra thông tin giả mạo về tên, địa chỉ của mình là Bùi Văn H trú tại Đa Phúc, Yên Thủy xin cầm cố xe. Chị H quan sát xe và hỏi nguồn gốc, giấy tờ xe thì Th nói dối chị H là xe của mình do đi vội quá nên không mang giấy tờ. Chị H đồng ý nhận cầm cố chiếc xe cho Th với giá 3.000.000 đồng với điều kiện ngày hôm sau Th phải mang giấy tờ xe lên cho chị H. Sau khi nhận tiền từ chị H, Th đi bộ ra khu vực thị trấn Vụ Bản, Huyện Lạc Sơn và tìm được một quán Game- internet, Th vào quán dùng số tiền vừa cầm cố xe mua thẻ cào nạp vào Game- internet, gọi đồ ăn tại quán và đến trưa ngày 07/5/2017 thì hết

tiền. Th ra đường xin đi nhờ xe về thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy sau đó đến Cơ quan Công an huyện Yên Thủy đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 09/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thủy kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1- 075 62 có giá trị 12.000.000 đồng, 01 điện thoại di động NOKIA C3 có giá trị 300.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản bị chiếm đoạt là 12.300.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 15/QĐ-KSĐT ngày 19/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố Bùi Văn Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, điều 139 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Khoản 1, điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2, điều 46; điểm g, khoản 1, điều 48 của BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 điều 51; khoản 5, điều 60 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số: 22/2016/HSST ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 127; 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Bùi Văn Th phải hoàn trả cho chị Bùi Thị H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

- Về án phí: Bị cáo bị kết án và buộc trả lại tài sản nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Bị cáo Bùi Văn Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự , lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ do cơ quan đi ều tra thu thập được, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/5/2017 tại nhà anh Bùi Văn Tr tại khu 7, thị trấn Hàng Trạm Bùi Văn Th với mục đích chiếm đoạt tài sản xe mô tô, điện thoại của Bùi Văn D nên đã dùng thủ đoạn gian dối để nhận được tài sản là xe mô tô BKS 28F1-075.62 và điện thoại NOKIA C3 của anh D. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô lên quán Internet của anh H tại khu 4 thị trấn Hàng Trạm chơi game hết 30.000đ nhưng không có tiền trả nên đã đặt lại điện thoại NOKIA C3 để làm tin rồi điều khiển xe lên

cửa hàng cầm đồ T H tại Lạc Sơn nói dối về nhân thân và cầm cố xe mô tô BKS28F1-075.62 lấy số tiền 3.000.000 đồng sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Như vậy, với mục đích chiếm đoạt tài sản Bùi Văn Th đã dùng thủ đoạn gian dối làm cho anh D tin là thật tự nguyện giao tài sản là xe mô tô và điện thoại di động có tổng giá trị 12.300.000đ cho bị cáo, sau khi có được tài sản bị cáo đem cầm cố lấy tiền sử dụng vào mục đích cá nhân vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1, điều 139 của BLHS.

Hành vi của Bùi Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng với bản tính ham chơi, lười lao động muốn chiếm đoạt mồ hôi công sức của người khác để hưởng thụ, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 22/2016/HSST ngày 18/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án về tội về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” hiện vẫn đang trong thời gian thử thách, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân thành người có ích, nhưng để thỏa mãn sở thích cá nhân bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ gồm thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, là người dân tộc đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1; khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết buộc bị cáo sống cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách vì vậy áp dụng điều 51, khoản 5 điều 60 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt 09 tháng tù tại bản án số: 22/2016/HSST ngày 18/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Trong vụ án còn có anh Vũ Huy H, chị Bùi Thị H là những người trực tiếp cầm cố tài sản do bị cáo chiếm đoạt được của anh D nhưng quá trình điều tra xác định anh H, chị H ngay tình, không biết tài sản cầm cố thế chấp do bị cáo phạm tội mà có nên không xử lý về hình sự là thỏa đáng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Anh Bùi Văn D đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-075.62, 01 điện thoại NOKIA C3 màu bạc và xác định còn nguyên vẹn và không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Chị Bùi Thị H nhận cầm cố của bị cáo Bùi Văn Th chiếc xe mô tô với số tiền 3.000.000đ nay chị H yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho chị số tiền 3.000.000 đồng, thấy rằng hợp đồng cầm cố giữa chị H và bị cáo vô hiệu do bị cáo lừa dối vì vậy áp dụng điều 127; điều 131 BLDS tuyên bố giao dịch dân sự giữa bị cáo và chị H vô hiệu; nên buộc bị cáo phải trả lại cho chị H số tiền 3.000.000đ. Anh Vũ Huy H không yêu cầu bị cáo trả số tiền 30.000đ thấy rằng anh H tự nguyện nên HĐXX chấp nhận không đề cập giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án:

Thấy rằng, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 28F1-075.62; 01 đăng ký xe; 01 điện thoại di động NOKIA C3 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn D là có căn cứ.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án và buộc trả lại tài sản nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo quy định tại điều 99 BLTT-HS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Tuyên phạt: áp dụng Khoản 1, điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2, điều 46; điểm g, khoản 1, điều 48 của BLHS. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 18 (mười tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 2 điều 51; khoản 5, điều 60 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số: 22/2016/HSST ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù; được trừ 16 ngày tạm giữ, tạm giam, nay bị cáo còn phải chấp hành 26 (Hai mươi sáu) tháng 14 (mười bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 07/5/2017.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 127; 131 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Bùi Văn Th phải hoàn trả cho chị Bùi Thị H số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị H nếu bị cáo Bùi Văn Th không thanh toán khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án , bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm; Người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày này được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND h. Yên Thủy;
- CQCSĐT Công an h. Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu án văn, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Hải Dương